

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ “ ĐỒ CHƠI CỦA BÉ”

THỜI GIAN THỰC HIỆN: TỪ 07/10 ĐẾN 26/10/2024

MỤC TIÊU – NỘI DUNG – DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

T T K	T T L	Mục tiêu chủ đề	Nội dung chủ đề	Hoạt động chủ đề	Tài nguyên học liệu	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	Thuộc lĩnh vực	Mục tiêu nội dung cốt lõi	DK		CHỦ ĐỀ: " Đồ chơi của bé"			Ghi chú
										ĐCCB	N1	N2	N3		
										3	Bập bênh	Gấu bông	Cái trống		
		Mục tiêu							24-36 tháng ng	7/10-26/10	7/10-12/10	14/10-19/10	21/10 - 26/10		
		I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT								64	#	#	#	#	#
		A. Phát triển vận động								22	#	#	#	#	#
		1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp (Thể dục sáng)								11	#	#	#	#	#
1	1	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hô hấp, tay, lưng/bụng/lườn và chân	Thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay giơ cao/đưa ra phía trước/, lưng /đưa sang ngang/ đưa ra sau/lắc bàn tay; cúi về phía trước, nghiêng/vặn người sang 2 bên, ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân	BÀI 2: “TẬP VỚI BÓNG” - ĐT1: Giơ bóng lên cao - ĐT2: Quay người đặt bóng cạnh sườn - ĐT3: Ngồi xõm đặt bóng xuống đất -ĐT 4: Nhảy như quả bóng nảy		Kh o	Lớp học	Th ể chấ t	1	x	TDS	TDS	TDS		
		2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động ban đầu								8	#	#	#	#	#
		* Vận động: bò, trườn								3	#	#	#	#	#
		* Vận động: đi, chạy								1	#	#	#	#	#
6	6	Giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy có thay đổi tốc độ nhanh/chậm theo hiệu lệnh của cô	Đi/chạy theo hướng thẳng có thay đổi tốc độ nhanh/chậm theo hiệu lệnh của cô	- Tiết học : Đi theo hiệu lệnh (nhanh,chậm) - TC: Đi theo hiệu lệnh		Lớ p	Lớp học+ Sân chơi	Th ể chấ t	x			HĐH +HĐ G+H ĐNT	HĐ NT		

		* Vận động: bước, nhún, bật							1	#	#	#	#	#
		* Vận động: tung, ném, bắt							3	#	#	#	#	#
		3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay							3	#	#	#	#	#
1 8	1 8	Biết đóng cọc bàn gỗ	Thực hiện vận động đóng cọc bàn gỗ	- TC : Đóng cọc bàn gỗ		Lớ p	Lóp học	Th ể chấ t		x	HĐG	HĐG	HĐ G	
2 0	2 0	Có khả năng vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo"	Thực hiện vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện "múa khéo"	TDS: Co duỗi các ngón tay, đan các ngón tay vào nhau - TC: Những ngón tay xinh		Lớ p	Lóp học	Th ể chấ t		x	TDS	TDS	TDS	
2 3	2 3	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: cài, cởi cúc, buộc dây	Tập cài, cởi cúc, buộc dây	- Tiết học : - Tập cài cởi cúc áo - TC"Tập buộc dây giày, váy, tóc cho búp bê	<u>day-</u> <u>tre-</u> <u>cài-</u> <u>cởi-</u> <u>cúc-</u> <u>áo-</u> <u>to-</u> <u>đo-</u> <u>tuoi-</u> <u>24-</u> <u>36-</u> <u>than</u> <u>g</u>	Lớ p	Lóp học	Th ể chấ t	1	x	HĐH +HĐ G	HĐG	HĐ G	
		B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe							42	#	#	#	#	#
		1. Có một số nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt							3	#	#	#	#	#
		2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe							2	#	#	#	#	#
3 7	3 7	Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (cùng cô chuẩn bị chỗ ngủ)	Tập tự phục vụ: + Chuẩn bị chỗ ngủ	Thực hành : + Chuẩn bị chỗ ngủ		Lớ p	Lóp học	Th ể chấ t		x	VS- AN	VS- AN	VS- AN	

3 9	3 9	Nhận đúng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.	Nhận dạng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ.	Tiết học -Thực hành:Nhận dạng kí hiệu riêng của mình trên đồ dùng cá nhân: Khăn, ca, cốc, tủ đồ. TC: Ai nhanh hơn, ai tinh mắt		Lớp p	Lớp học	Thế chắt		x				HĐ H+V S-AN	
		3. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn							2	#	#	#	#	#	
		4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích							35	#	#	#	#	#	
4 7	4 7	Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học	- Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...) - Hướng dẫn kỹ thuật sơ cứu thông thường	Trò chuyện, hướng dẫn phụ huynh: - Đậu hũ non yếm mạch, sốt trái cây - Lê chưng tảo đỏ giải cảm, trị ho, tăng cường đề kháng - Hướng dẫn cách sơ cứu khi trẻ bị bong gân	Dinh dưỡng đồ chơi của bé	Khối	Lớp học	Thế chắt	3	x	ĐTT	ĐTT	ĐTT		
		II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC							21	#	#	#	#	#	
		1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan							4	#	#	#	#	#	

1	1	Có khả năng tìm đồ vật vừa mới cất giấu qua nghe âm thanh	Nghe âm thanh tìm nơi phát ra âm thanh, và tìm đồ vật vừa mới cất giấu,	-Tiết học :Nhận biết âm thanh của thanh la và trống, - Trò chơi Tai ai tỉnh,hãy bắt chước, nghe âm thanh to nhỏ, ai nhanh hơn...đồ chơi ở đâu Quan sát: Lắng nghe âm thanh xung quanh sân trường		Lớ p	Lớp học + Sân chơi	Nh ận thứ c	1	x		HĐC +HĐ G+H ĐNT	HĐ H+H ĐG+ HĐ NT	
		2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi							17	#	#	#	#	#
		* Nhận biết một số bộ phận của cơ thể con người							1	#	#	#	#	#
		*Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi							0	#	#	#	#	#
7	7	Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	Tiết học : Nhận biết tập nói gấu bông, bập bênh, xác xô, Thực hành : Nhận biết: từ đồ dùng cá nhân,từ ca Nhận biết đồ chơi quen thuộc: Xác xô,trống,thanh la, bảng chơi các góc,xe lăn, gấu bông,bập bênh,xe đẩy, búp bê.. Trò chuyện quan sát về đồ chơi ngoài trời, đồ dùng của các cô cấp dưỡng	<u>day-</u> <u>tre-</u> <u>nhun</u> <u>g-</u> <u>qua-</u> <u>bong</u> <u>-</u> <u>xinh-</u> <u>do-</u> <u>tuoi-</u> <u>18-</u> <u>24-</u> <u>than</u> <u>g</u>	Lớ p	Lớp học + Sân chơi	Nh ận thứ c		x	HĐH +HĐ G+H ĐNT	HĐH +HĐ G+H ĐNT	HĐ C+H ĐG+ HĐ NT	

		*Nhận biết một số phương tiện giao thông quen thuộc							1	#	#	#	#	#
		*Nhận biết một số con vật quen thuộc							1	#	#	#	#	#
		*Nhận biết một số loại hoa, quả quen thuộc							0	#	#	#	#	#
		*Nhận biết hiện tượng gần gũi							0	#	#	#	#	#
		*Nhận biết một số ngày lễ hội							0	#	#	#	#	#
		*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng							13	#	#	#	#	#
	1 6	Chỉ/nói tên hoặc lấy/cắt đúng đồ chơi màu đỏ /vàng/xanh theo yêu cầu	Màu đỏ, vàng, xanh	- Tiết học : Ôn phân biệt màu đỏ màu xanh -TC: Phân biệt màu đỏ màu xanh Quan sát Phân biệt màu đỏ- xanh đỏ dùng đồ chơi ngoài trời		Lớ p	Lớp học	Nh ận thứ c		x	HDH +HD G+H ĐNT	HDN T+HD G	HD C+H ĐG	
				- Tiết học : Nhận biết màu vàng -TC: Nhận biết màu vàng Quan sát nhận biết đồ dùng đồ chơi màu vàng		Lớ p	Lớp học	Nh ận thứ c	1	x		HDH +HD G+H ĐNT		
				- Tiết học : Nhận biết màu đỏ - màu vàng -TC: Nhận biết màu đỏ - màu vàng Quan sát nhận biết màu đỏ - vàng đồ dùng đồ chơi		Lớ p	Lớp học	Nh ận thứ c		x			HD H+H ĐG+ HD NT	
		*Nhận biết bản thân và những người gần gũi							1	#	#	#	#	#
		III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ							14	#	#	#	#	#

		1. Nghe hiểu lời nói							8	#	#	#	#	#
3	3	Nghe và thực hiện được các nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động: "Cháu cất đồ chơi lên giá và đi rửa tay!"	Nghe và thực hiện các nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động bằng lời nói	- Thực hành trong các buổi sinh hoạt hàng ngày - Tập cho trẻ làm theo được một vài yêu cầu đơn giản: + Nghe theo sự hướng dẫn của cô, tập cây dép, ba lô, cất ghế.. Và một số việc đơn giản vắt rác, đi vs		Lớp p	Lớp học + Sân chơi	Ngôn ngữ		x	VS-AN	VS-AN	VS-AN	
	4	Nghe hiểu được các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản về chủ đề " Đồ chơi của bé"	Tiết học kể chuyện : Bập bênh, Cái trống của sóc - Nghe các bài hát :Thế giới đồ chơi, Đồ chơi của bé, Cái trống trường em - Nghe đọc thơ ,ca dao đồng dao: Dung dăng dung dẻ, bập bênh, gấu con, giờ chơi, búp bê bé nhỏ, ru em búp bê, búp bê đáng yêu, đồ chơi, chia đồ chơi,	<u>ke- chuy en- me- tam- cho- be- do- tuoi- 18- 24- than g</u>	Lớp p	Lớp học	Ngôn ngữ		x	HĐH +HĐ G+H ĐC	HĐC +HĐ G	HĐ H+H ĐG+ HĐ C	
		2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu							6	#	#	#	#	#

7	7	Biết sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	-Trò chuyện: Sử dụng các từ chỉ đồ vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp	day-be-noi-tu-khon g:- nha-tre18-24-than g	Ló p	Lớp học	Ngôn ngữ		x	ĐTT	ĐTT	ĐTT	
11	11	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo	Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng về chủ đề:" Đồ chơi của bé"	- Tiết học - Dạy trẻ các bài thơ: Giờ chơi, chia đồ chơi, con gấu, dung dăng dung dẻ, bập bênh, búp bê bé nhỏ	-	Ló p	Lớp học	Ngôn ngữ	1	x		HĐH +HĐ G+H ĐC	HĐ C	
		3. Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp							0	#	#	#	#	#
		4. Làm quen với sách							0	#	#	#	#	#
		IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ							17	#	#	#	#	#
		1. Phát triển tình cảm							0	#	#	#	#	#
		* Ý thức về bản thân							0	#	#	#	#	#
2	2	Biết thể hiện điều mình thích, không thích bằng lời nói và hành động	Nhận biết được một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình	Trò chuyện: Nhận biết đồ dùng đồ chơi Thực hành thao tác vai : bế em ,nấu cho bé ăn,chợ quà cho mẹ Chơi trò chơi " Thi xem ai nhanh, bé thích gì, đi siêu thị.." Quan sát góc bán hàng, đồ dùng đồ chơi ngoài trời		Ló p	Lớp học	TC KN XH &T M		x	HĐG	HĐG	HĐ G	

		* Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc						0	#	#	#	#	#
		2. Phát triển kỹ năng xã hội						0	#	#	#	#	#
		* Mỗi quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi						0	#	#	#	#	#
		* Hành vi văn hóa và thực hiện các quy định đơn giản trong giao tiếp, sinh hoạt						0	#	#	#	#	#
		3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ						17	#	#	#	#	#
		* Nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc						9	#	#	#	#	#
		Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc	Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Đồ chơi của bé"	Tiết học Dạy trẻ KN Ca hát : Em búp bê, dung dăng dung dẻ, bé chơi bập bênh, gia đình gấu, trống cơm, -Tiết học dạy trẻ KNVD : Em búp bê, dung dăng dung dẻ, bé chơi bập bênh, gia đình gấu, trống cơm Nghe các bài hát : Búp bê cô tích, xúc xắc xúc xe, đồ chơi của bé, thế giới đồ chơi, cái trống trường em	<u>vd- theo- nhạc -bài- tập- the- đuc- buoi- sang- do- tuoi1 8-24- than g</u>	Lớ p	Lớ p học	TC KN XH &T M	1	x	HĐH +HĐ G+H ĐC	HĐH +HĐ G+H ĐC	HĐ H+H ĐG+ HĐ C
		* Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh						8	#	#	#	#	#
1 5	1 5	Thích cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc	Di màu, vẽ nguệch ngoạc về chủ đề " Đồ chơi của bé"	-Tiết học : gấu bông, cái trống TC: Bé khéo tay Thực hành trong góc chơi : Di màu, vẽ nguệch ngoạc	<u>di- mau- ngoi- nha</u>	Lớ p	Lớ p học	TC KN XH &T M		x		HĐH +HĐ G+H ĐC	HĐ H+H ĐG

1 7	1 7	Có khả năng xé vụn giấy, vo, vò, dán trang trí hình	Xé vụn, vo, vò, dán trang trí hình chủ đề: "Đồ chơi của bé"	- Tiết học: Xé dán trang trí em búp bê, bập bênh, cái trống, xác xô Thực hành trong góc chơi xé dán trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề	day- tre- be- lam- bup- be- tu- bap- ngo- do- tuo- i- 24- 36- than g	Lớ p	Lớp học	TC KN XH &T M	1	x	HĐH +HĐ G+H ĐC			
Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt			Trong đó:											
					* Đón trả trẻ							2	2	2
					* Thẻ đục sáng							2	2	2
					*Hoạt động góc							8	12	10
					*Hoạt động ngoài trời							2	5	4
					*Vệ sinh - ăn ngủ							2	2	3
					*Hoạt động chiều							3	5	5
					* Thăm quan dã ngoại							0	0	0
					*Lễ hội							0	0	0
			TỔNG HOẠT ĐỘNG HỌC							6	6	5		
			* Giờ thể chất							1	1	1		
			* Giờ nhận thức							2	2	2		
			* Giờ ngôn ngữ							1	1	1		
			* Giờ TC-KNXH							2	2	1		
			Ghi chú											
			*Hoạt động góc : Chơi - tập theo ý thích (buổi sáng)											
			* Hoạt động ngoài trời : Chơi - Tập ngoài trời											
			* Hoạt động chiều : Chơi tập theo ý thích (buổi chiều)											
			* Hoạt động học : Chơi - tập có chủ định (buổi sáng)											

Ghi chú:
*Hoạt động góc:Chơi – tập theo ý thích (buổisáng)
*Hoạt động ngoài trời:Chơi – tập ngoài trời
* Hoạt động chiều:Chơi – tập theo ý thích (buổichiều)
* Hoạt động học: Chơi – tập có chủ định (buổisáng)

II.DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Nhánh 1: Bập bênh	1 tuần	Từ 07/10-> đến 12/10/2024	Bùi Thị Chiện	
Nhánh 2: Gấu bông	1 tuần	Từ 14/10-> đến 19/10/2024	Đào Thị Huệ	
Nhánh 3: Cái trống	1 tuần	Từ 21/10-> đến 26/10/2024	Bùi Thị Chiện	

III.CHUẨN BỊ

Người thực hiện	Nhánh 1: Bập bênh	Nhánh 2: Gấu bông	Nhánh 3: Cái trống
------------------------	--------------------------	--------------------------	---------------------------

Giáo viên	Trang trí lớp bằng tranh ảnh mô hình về bập bênh - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi ở các góc theo chủ đề chủ điểm. - Video các đđ đc, các hoạt động về bập bênh. - Lên kế hoạch tìm những trò chơi mới tranh ảnh sách báo về bập bênh	- Xây dựng kế hoạch chủ đề và thiết kế môi trường giáo dục cho chủ đề nhánh: “ gấu bông” - Tiếp tục bổ sung các trò chơi để trẻ chơi - tập theo ý thích. - Sưu tầm tranh ảnh bài thơ, bài hát, câu chuyện về chủ đề.	Trang trí lớp bằng tranh ảnh mô hình về cái trống - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi ở các góc theo chủ đề chủ điểm. Tiếp tục bổ sung làm đồ dùng đồ chơi phục vụ chủ đề - Sưu tầm tranh ảnh, nguyên vật liệu có sẵn và các loại nguyên vật liệu để làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ khám phá - Trò chuyện với trẻ, cho trẻ xem video hình ảnh về cái trống - Tạo hứng thú cho trẻ khi vào chủ đề nhánh
Nhà trường			
Phụ huynh	- Đóng góp cung cấp tranh ảnh về bập bênh - Cung cấp tranh ảnh, video về bập bênh - Cung cấp các nguyên vật liệu như len, lịch cũ, lá cây, họa báo, vỏ hộp sữa chua... - Trao đổi trò chuyện cùng con về về lớp học và bập bênh	- Đóng góp tranh ảnh video về gấu bông - Đóng góp một số đồ dùng đồ chơi về gấu bông - Cung cấp các nguyên vật liệu như len, lịch cũ, lá cây, họa báo, vỏ hộp sữa chua... Tiếp tục trò chuyện, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ tại lớp	- Đóng góp tranh ảnh video về cái trống - Đóng góp một số đồ dùng đồ chơi về cái trống cho trẻ - Cung cấp các nguyên vật liệu như len, lịch cũ, lá cây, họa báo, vỏ hộp sữa chua...

		để có hướng điều chỉnh cho phù hợp.	Kết hợp giữa cô giáo và phụ huynh để đưa trẻ vào các hoạt động trong ngày có nề nếp
--	--	-------------------------------------	---

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

TTCM DUYỆT

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Đào Thị Hương

Đào Thị Lan

Bùi Thị Chiện